

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố
quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền
của HĐND Thành phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo, trình Hội đồng nhân dân Thành phố các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:

1. Căn cứ pháp lý:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14, Luật số 56/2024/QH15;
- Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;
- Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;
- Quy định số 377-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 08/10/2025 về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;
- Các văn bản của Văn phòng Trung ương: Văn bản số 14612-CV/VPTW ngày 29/4/2025 về hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của các đảng ủy mới thành lập ở địa phương; Văn bản số 15136-CV/VPTW ngày 10/6/2025 về việc hướng dẫn và bổ sung hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của các đảng ủy mới thành lập ở địa phương; Văn bản số 15779-CV/VPTW ngày 29/6/2025 về việc hướng dẫn việc bảo đảm kinh phí phục vụ hoạt động của các đảng bộ xã, phường, đặc khu thành lập mới.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Ngày 12/9/2022, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố Hà Nội, trong đó quy định:

- Quy định một số chế độ, chính sách đối với các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và một số đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn Thành phố.

- Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các Đảng ủy khối trực thuộc Thành ủy, Đảng ủy các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội, các quận ủy, huyện ủy, thị ủy và các đảng ủy xã, phường, thị trấn thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội.

- Quy định một số chế độ, định mức chi hỗ trợ tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các quy định tại Nghị quyết 20/2022/NQ-HĐND đã tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị lập, phân bổ, giao và tổ chức thực hiện dự toán hằng năm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, tình hình thực tiễn của địa phương và góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao.

Thực hiện Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Kết luận số 178-KL/TW ngày 17/7/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm tổ chức bộ máy của đơn vị hành chính 2 cấp hoạt động thông suốt, hiệu quả; các tổ chức Đảng được sắp xếp, tổ chức lại theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đồng thời thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp Thành phố và cấp xã.

Văn phòng Trung ương đã có Văn bản số 14612-CV/VPTW ngày 29/4/2025 về hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của các đảng ủy mới thành lập ở địa phương; Văn bản số 15136-CV/VPTW ngày 10/6/2025 về việc hướng dẫn và bổ sung hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của các đảng ủy mới thành lập ở địa phương; Văn bản số 15779-CV/VPTW ngày 29/6/2025 về việc hướng dẫn việc bảo đảm kinh phí phục vụ hoạt động của các đảng bộ xã, phường, đặc khu thành lập mới.

Thực hiện Thông báo số 52-TB/TU ngày 18/11/2025 kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND; ngày 18/11/2025, Văn phòng Thành ủy có Công văn số 156-CV/VPTU về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND trong đó đề xuất sửa đổi các quy định tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND (quy định về một số chế độ, chính sách đối với các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và một số đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn Thành phố; quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy, quy định một số chế độ, định mức chi hỗ trợ tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội) để đảm bảo hoạt động của các cơ quan Đảng theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và thực hiện các nhiệm vụ công tác Đảng được giao; đồng thời thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với đội ngũ cán bộ được toàn diện và các chính sách, chế độ phục vụ hoạt động của các cấp ủy được liên tục, đồng bộ.

Căn cứ các cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, để đảm bảo phù hợp với hệ thống chính trị và tạo điều kiện thuận lợi để cấp ủy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hoạt động hiệu quả và thể hiện sự quan tâm của Thành phố đối với chính sách cán bộ; việc trình Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành

Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND) được xây dựng nhằm tạo cơ sở pháp lý để các đơn vị lập, phân bổ và giao dự toán kinh phí đảm bảo hoạt động của các cơ quan Đảng theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và thực hiện các nhiệm vụ công tác Đảng được giao; đồng thời thể hiện sự quan tâm của Thành phố đối với chính sách cán bộ.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng.
- Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Thủ đô, các quy định hiện hành của Trung ương, Thành phố và phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội.
- Kế thừa các nội dung quy định tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND còn phù hợp, đồng thời sửa đổi, bổ sung các nội dung đảm bảo triển khai hoạt động

công tác Đảng, đoàn thể phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (từ ngày 01/7/2025).

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Căn cứ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện chỉ đạo tại Văn bản số 1680-CV/VPTU ngày 08/7/2025 của Thành ủy Hà Nội về việc triển khai Công văn số 15779-CV/VPTW ngày 29/6/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng; căn cứ đề nghị Văn phòng Thành ủy có Công văn số 99-CV/VPTU ngày 08/11/2025, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 386/TTr-UBND ngày 13/11/2025 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố. Thường trực HĐND Thành phố đã có Văn bản số 376/HĐND-BKTNS ngày 14/11/2025 chấp thuận việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND).

- UBND Thành phố đã giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND).

- Dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính và gửi Sở Tư pháp để xin ý kiến thẩm định theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố (thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND), cụ thể:

- Quy định một số chế độ, chính sách đối với các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và một số đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy UBND Thành phố, Đảng ủy các trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội và các Đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội ;

- Quy định một số chế độ, định mức chi hỗ trợ tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ bản kế thừa quy định của Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND và được sửa đổi đảm bảo phù hợp với mô hình các tổ chức Đảng, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội sau sắp xếp, cụ thể:

- Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy các trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội.

- Các đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ Thành phố Hà Nội.

- Cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và một số đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn Thành phố.

- Các tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố gồm 04 Điều, nội dung cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

- Điều 3. Tổ chức thực hiện.

- Điều 4. Điều khoản thi hành.

4. Nội dung cơ bản

Thực hiện Thông báo số 52-TB/TU ngày 18/11/2025 Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND; căn cứ đề nghị của Văn phòng Thành ủy tại Công văn số 156-CV/VPTU ngày 18/11/2025, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố như sau:

4.1. Quy định một số chế độ, chính sách đối với các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và một số đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 08/10/2025, Ban chấp hành Trung ương ban hành Quy định số 377-QĐ/TW về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ, do vậy Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu ban hành Quy định về danh mục vị trí chức danh, chức vụ lãnh đạo của thành phố Hà Nội và Quy định phân cấp cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ của Thành ủy Hà Nội.

Để đảm bảo phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố sửa đổi quy định nội dung chi và mức chi thực hiện chế độ nghỉ điều dưỡng, chế độ thăm hỏi ốm đau khi điều trị tại các cơ sở y tế, chế độ hỗ trợ chi phí tổ chức lễ tang và xây mộ, chế độ phúng viếng¹, cụ thể như sau:

a) Đối tượng áp dụng: sửa đổi, bổ sung các nhóm đối tượng hưởng chế độ chính sách theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Thành ủy được sửa đổi theo Quy định số 377-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương ngày 08/10/2025; cụ thể:

(1) Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND Thành phố;

(2) Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND Thành phố; Trợ lý của đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy; Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách Thành phố; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;

(3) Các đồng chí là Thư ký đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố; Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành ủy; Cấp trưởng cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND Thành phố; Cấp trưởng các ban chuyên môn của HĐND, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố; Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam là Trưởng tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; Bí thư Đảng ủy các trường đại học, cao đẳng Hà Nội; Đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Đoàn ĐBQH Thành phố; Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố; Chủ tịch Hội đồng thành viên 04 Tổng công ty Nhà nước thuộc Thành phố; Bí thư quận, huyện, thị ủy (chức danh khi nghỉ hưu trước 01/7/2025, Bí thư đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy trước kết thúc hoạt động và các chức danh cũ bổ sung bảo lưu hưởng chế độ);

(4) Các đồng chí là Thư ký các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng; Thư ký các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy giữ chức Chủ tịch HĐND Thành phố, Chủ tịch

¹ Chế độ tiền thưởng kèm theo Huy hiệu từ 70 năm tuổi Đảng trở lên tiếp tục giữ nguyên như quy định tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND Thành phố.

UBND Thành phố; Cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành ủy; Cấp phó cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc UBND Thành phố; Cấp phó các ban chuyên môn của HĐND, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố; Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách Đảng bộ cơ quan Đảng, Đảng bộ UBND Thành phố (không là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố); Phó Bí thư Đảng ủy các trường đại học, cao đẳng Hà Nội; Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam và cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Thành phố; Bí thư đảng ủy xã, phường thuộc Thành phố; Cấp trưởng các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc Thành phố; Phó Bí thư quận, huyện, thị ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã (bổ sung bảo lưu các chức danh khi nghỉ hưu trước 01/7/2025 và kết thúc hoạt động hưởng chế độ)

(5) Các đồng chí là Ủy viên Ủy ban kiểm tra Thành ủy; Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, phường thuộc Thành phố; Cấp phó đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố; Tổng giám đốc 04 Tổng công ty Nhà nước thuộc Thành phố; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy (không bao gồm ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã, phường); Ủy viên Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy, Phó chủ tịch HĐND, Phó chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã (chức danh khi nghỉ hưu trước 01/7/2025); Phó Tổng giám đốc các Tổng công ty Nhà nước thuộc Thành phố; Cấp phó các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc Thành phố (chức danh khi nghỉ hưu trước khi quyết định phân cấp quản lý cán bộ của Thành ủy có hiệu lực) và các đối tượng còn lại thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (nghỉ hưu). (Bổ sung bảo lưu hưởng chế độ);

(6) Cán bộ Lão thành cách mạng đang cư trú và hưởng chế độ trợ cấp tại các xã, phường trực thuộc Thành phố Hà Nội;

(7) Cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và hưởng chế độ trợ cấp tại các xã, phường trực thuộc Thành phố Hà Nội.

b) Nội dung chi và mức chi: kế thừa định nội dung chi và mức chi đối với các nhóm đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND, cụ thể:

- *Các nội dung chi và mức chi theo Quy định số 09-QĐ/VPTW và Văn bản số 14612-CV/VPTW² (Trung ương đã quy định hoặc giao thẩm quyền Ban Thường vụ quy định):* chi thăm hỏi khi ốm điều trị tại bệnh viện và chi phúng viếng đối với Ủy viên Ban chấp hành; cán bộ, công chức người lao động làm việc tại Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đảng ủy UBND tỉnh, thành phố; chi phúng viếng đối với bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con của cán bộ giữ chức danh nêu trên

² Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đảng ủy UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện các chế độ chi như áp dụng đối với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy tại Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/99/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy.

- Các nội dung chi theo Quy định số 09-QĐ/VPTW nhưng mức chi cao hơn Quy định số 09-QĐ/VPTW và Văn bản số 15779-CV/VPTW³ (bao gồm mức chi theo quy định của Trung ương và mức chi đề xuất Thành phố hỗ trợ thêm):

(i) chi thăm hỏi khi ốm điều trị tại bệnh viện và chi phúng viếng đối với: Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố⁴; Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành; cán bộ, công chức người lao động làm việc tại các xã, phường, Đảng ủy các trường Đại học, Cao đẳng thành phố Hà Nội⁵; (ii) chi phúng viếng đối với bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con của cán bộ giữ chức danh nêu trên;

- Các nội dung chi và mức chi chưa được quy định tại Quy định số 09-QĐ/VPTW: (i) chi nghỉ điều dưỡng; (ii) chi chế độ hỗ trợ tang lễ (ngoài mức kinh phí theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam); (iii) chi chế độ thăm hỏi ốm đau, chế độ phúng viếng đối với các đối tượng Ban Thường vụ Thành ủy quản lý khác ngoài các chức danh nêu trên (đã nghỉ hưu, đương chức); cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa, Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên; bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); con của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

4.2. Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy UBND Thành phố, Đảng ủy các trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội và các đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội

a) Đối tượng áp dụng: điều chỉnh đối tượng áp dụng đảm bảo phù hợp với hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cụ thể:

- Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy UBND Thành phố, Đảng ủy các trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội;

- Các đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội.

b) Nội dung chi và mức chi:

³ Định mức chi đối với các nội dung chi phục vụ hoạt động của đảng ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước. Các tỉnh ủy, thành ủy căn cứ quy định tại Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ liên quan ở địa phương trình cấp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy xã, phường, đặc khu và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

⁴ Theo Quy định số 09-QĐ/TW:

- Chế độ thăm hỏi khi ốm điều trị tại bệnh viện đối với Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố (kể cả nguyên chức), mức chi tối đa 2.000.000 đồng/người;

- Chế độ phúng viếng đối với Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố (kể cả nguyên chức) khi từ trần, mức chi 2.500.000 đồng/người và 1 vòng hoa

⁵ Theo Quy định số 09-QĐ/TW:

- Chế độ thăm hỏi khi ốm điều trị tại bệnh viện đối với Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành quận, huyện, thị ủy, Đảng ủy khu công nghiệp và chế xuất Thành phố (kể cả nguyên chức), mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người;

- Chế độ phúng viếng đối với Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành quận, huyện, thị ủy, Đảng ủy khu công nghiệp và chế xuất Thành phố (kể cả nguyên chức) khi từ trần, mức chi tối đa 1.300.000 đồng/người và 1 vòng hoa.

Tại Văn bản số 15316-CV/VPTW ngày 10/6/2025 của Văn phòng Trung ương về việc hướng dẫn bổ sung một số chế độ chi tiêu phục vụ hoạt động của các đảng ủy mới thành lập ở địa phương, trong đó: *“Các tỉnh ủy, thành ủy căn cứ quy định tại khoản 4, Điều 9 Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương⁶ lãnh đạo, chỉ đạo việc quy định, hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của đảng ủy các cơ quan đảng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đảng ủy UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương...”*

Tại Văn bản số 15779-CV/VPTW ngày 29/6/2025 của Văn phòng Trung ương về việc hướng dẫn việc bảo đảm kinh phí phục vụ hoạt động của đảng bộ xã, phường, đặc khu thành lập mới, trong đó quy định: *“Định mức chi đối với các nội dung chi phục vụ hoạt động của đảng ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu thực hiện theo quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước. Các tỉnh ủy, thành ủy căn cứ quy định tại Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ liên quan ở địa phương trình cấp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện một số chế độ chi phục vụ hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy xã, phường, đặc khu và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.”*

UBND Thành phố trình HĐND Thành phố sửa đổi quy định một số nội dung chi và mức chi hoạt động của Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy UBND Thành phố, Đảng ủy các trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội và các đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

- Đối với Đảng ủy các cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy UBND Thành phố: kế thừa nội dung chi và mức chi của Đảng ủy khối trực thuộc Đảng bộ Thành phố trước sắp xếp tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND và cập nhật chế độ chi hội nghị theo quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND của HĐND Thành phố (các nội dung chi và mức chi theo quy định Quy định số 09-QĐ/VPTW và các văn bản số: 14612-CV/VPTW; 15316-CV/VPTW).

- Đối với Đảng ủy các trường Đại học và Cao đẳng Hà Nội: kế thừa nội dung chi và mức chi của Đảng ủy khối trực thuộc Đảng bộ Thành phố trước sắp xếp tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND và cập nhật chế độ chi hội nghị theo

⁶ Tại khoản 4, Điều 9, Quy định số 09-QĐ/VPTW quy định “Văn phòng tỉnh ủy, thành ủy chủ trì, phối hợp với ban tổ chức, sở tài chính và các cơ quan có liên quan của tỉnh, thành phố trình ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quy định và hướng dẫn cấp ủy trực thuộc thực hiện các chế độ trên, mức chi từ 30% đến 50% mức chi của cấp tỉnh cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”

quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, trong đó: (i) *các nội dung chi và mức chi theo quy định Quy định số 09-QĐ/VPTW và các văn bản số: 14612-CV/VPTW; 15316-CV/VPTW gồm: chi xây dựng và thẩm định văn bản trình ban chấp hành, ban thường vụ Đảng ủy, chi xây dựng văn bản khác trình ban chấp hành, ban thường vụ Đảng ủy, chi đoàn kiểm tra, giám sát được thành lập theo quyết định của ban thường vụ Đảng ủy;* (ii) *Các nội dung chi theo Quy định số 09-QĐ/VPTW nhưng mức chi cao hơn Quy định số 09-QĐ/VPTW và các văn bản số: 14612-CV/VPTW; 15316-CV/VPTW, gồm: chế độ trang phục, chế độ bồi dưỡng phục vụ hoạt động cấp ủy, chế độ bồi dưỡng hàng tháng đối với cán bộ công chức làm công tác văn thư, chế độ tặng quà lưu niệm.*

- Đối với Đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ Thành phố: đề xuất bằng nội dung chi và mức chi của Đảng ủy quận, huyện, thị xã trước sắp xếp tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND và cập nhật chế độ chi hội nghị theo quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC và Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, trong đó: (i) *các nội dung chi và mức chi theo quy định Quy định số 09-QĐ/VPTW và các văn bản số: 15779-CV/VPTW gồm: chi xây dựng và thẩm định văn bản trình ban chấp hành, ban thường vụ Đảng ủy, chi xây dựng văn bản khác trình ban chấp hành, ban thường vụ Đảng ủy, chi đoàn kiểm tra, giám sát được thành lập theo quyết định của ban thường vụ Đảng ủy;* (ii) *Các nội dung chi theo Quy định số 09-QĐ/VPTW nhưng mức chi cao hơn Quy định số 09-QĐ/VPTW và các văn bản số: 15779-CV/VPTW, gồm: chế độ trang phục, chế độ bồi dưỡng phục vụ hoạt động cấp ủy, chế độ bồi dưỡng hàng tháng đối với cán bộ công chức làm công tác văn thư, chế độ tặng quà lưu niệm.*

4.3. Quy định một số chế độ, định mức chi hỗ trợ tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội

a) Đối tượng áp dụng: điều chỉnh đối tượng áp dụng đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức Đảng, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội sau sắp xếp, cụ thể bao gồm:

- Đảng ủy UBND Thành phố, Đảng ủy các xã, phường trực thuộc Thành phố.
- Các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước⁷.

b) Nội dung chi và mức chi: giữ nguyên nội dung chi và mức chi đối với các nhóm đối tượng quy định tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND.

(Chi tiết theo bảng so sánh dự thảo thay thế với Nghị quyết số

⁷ Bỏ đối tượng hội liên hiệp phụ nữ trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước do lồng ghép hoạt động của Hội phụ nữ với hoạt động nữ công của công đoàn trong doanh nghiệp theo mô hình hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

20/2022/NQ-HĐND đính kèm).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ QUYẾT:

Theo báo cáo của Văn phòng Thành ủy, dự kiến kinh phí thực hiện hàng năm chế độ, chính sách đối với các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội quản lý, cán bộ Lão thành cách mạng, cán bộ Tiền khởi nghĩa đang cư trú và một số đối tượng chính sách trên địa bàn Thành phố Hà Nội khoảng 52 tỷ đồng; kinh phí về chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Đảng ủy các cơ quan đảng thành phố; Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố; Đảng ủy các trường Đại học và cao đẳng Hà Nội; các đảng ủy xã, phường thuộc Đảng bộ thành phố Hà Nội dự kiến khoảng 141 tỷ đồng. Riêng đối với quy định một số chế độ, định mức chi hỗ trợ tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội, không phát sinh kinh phí so với Nghị quyết 20/2022/NQ-HĐND do mức chi giữ nguyên và giảm đối tượng.

Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố tại dự thảo Nghị quyết phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, Các PCVP, các phòng: KT, TH;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu